

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 11/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Tiến Tịnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/TLST-HS, ngày 30/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS, ngày 05/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2023/HSST-QĐ, ngày 18/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2023/HSST-QĐ, ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình V, sinh năm 1997; tại: tỉnh Nghệ A; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Khối 2, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, trú tại khối 2, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2023, sau đó chuyển tạm giam. Ngày 13/01/2023, được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh - Có mặt.

2. Trương Đình Tr, sinh năm 2002; tại: tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và trú tại: Xóm 4, xã Đông S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1974, cùng trú tại xã Đông S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023 - Có mặt.

3. Bị hại: Anh Mai Văn D, sinh năm 1982 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn Đăk M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

4. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Đình Ph, sinh năm 1995 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 32/6 Nguyễn Ảnh Th, ấp Hưng L, xã Bà Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 32/6 Nguyễn Ảnh Th, ấp Hưng L, xã Bà Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Bùi Tr Q, sinh năm 1996 – Vắng mặt;

Địa chỉ: phòng số 505, số 3/7 Bình Gi, phường 13, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Thái Khắc D, sinh năm 1989 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khối 14, thị trấn Đô L, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

5. Người làm chứng: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000 – Vắng mặt;

Địa chỉ: 32/6 Nguyễn Ảnh Th, ấp Hưng L, xã Bà Đ, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 12/2021, do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Đình V nảy sinh ý định thành lập doanh nghiệp chuyên bán buôn kim loại, quặng kim loại và đăng trên không gian mạng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Nguyễn Đình V sử dụng chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Minh Q (sinh năm 1991, trú tại xã Pong D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - chứng minh nhân dân này V mua tại một tiệm cầm đồ ở Tp. Hồ Chí Minh) liên hệ với trang mạng (chưa xác định được địa chỉ cụ thể) để thành lập Công ty TNHH thương mại và dịch vụ sắt thép Minh Thịnh Q, địa chỉ trụ sở: số 66, đường Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, mã số thuế 0317081939, chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật là Đoàn Minh Q, tài khoản ngân hàng của công ty được đăng ký số 819398 ngân hàng TMCP Á Châu, ngành nghề kinh doanh: bán buôn kim loại và quặng kim loại.

Đến khoảng đầu tháng 10/2022, thông qua mạng Internet, V liên hệ với một đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua tên miền cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q là “khothepsi.com”, hiển thị số điện thoại và Zalo để liên hệ trong website số 0933745332 và thuê chạy quảng cáo, mục đích để trang mạng của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q được ưu tiên hiện lên trang đầu trong kết quả tìm kiếm liên quan đến các từ khóa tìm mua sắt thép của khách hàng. Khi khách hàng truy cập vào trang web có tên miền trên và liên hệ với số điện thoại, zalo hiển thị trong

trang web để mua sắt thép thì V sẽ báo giá thấp hơn giá thị trường để khách hàng đặt mua. Khi khách hàng đặt mua, V sẽ yêu cầu khách hàng chuyển hết tiền hoặc đặt cọc 50% giá trị đơn hàng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q. Sau khi nhận được tiền, V chặn mọi liên lạc với khách hàng rồi chiếm đoạt tiền để tiêu xài cá nhân. Cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/10/2022, tại thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông, anh Mai Văn D thông qua mạng Internet liên hệ với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q để đặt mua sắt thép thì Nguyễn Đình V nhờ Phạm Đình Ph (sinh năm 1995, trú tại khối 5, thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A) liên hệ với anh D để báo giá (V không nói cho Ph biết việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh D) thì Ph đồng ý. Phạm Đình Ph sử dụng tài khoản mạng xã hội zalo có tên “Kho Thép Xây Dựng” gửi bảng báo giá cho anh D thì anh D đặt mua 13.622kg thép D6, 6.000kg thép D8, 350 cây thép D10, 64 cây thép D12, 307 cây thép D18 có giá trị là 413.118.600 đồng. Lúc này, Nguyễn Đình V dùng máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, soạn thảo hợp đồng mua bán rồi gửi cho anh D và yêu cầu anh D đặt cọc trước 206.000.000 đồng thì anh D đồng ý. Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 17/10/2022, anh D dùng tài khoản ngân hàng của công ty TNHH Xây dựng Tâm An Phúc chuyển 206.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng TMCP Á Châu số 819398 cho Nguyễn Đình V.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình V nhờ Trương Đình Tr (sinh năm 2002, trú tại xóm 4, xã Đông S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A) đi rút hộ 206.000.000 đồng, mặc dù biết số tiền này là do V lừa đảo mà có nhưng Trương Đình Tr vẫn đồng ý. Nguyễn Đình V đưa cho Trương Đình Tr 01 áo khoác màu đen, 01 khẩu trang màu trắng để Tr mặc khi đi rút tiền, tránh bị nhận dạng. Trương Đình Tr đến tiệm cầm đồ “Bảo T” tại số 32/6 đường Nguyễn Ảnh Th, ấp Hưng L, xã Bà Đ, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh do anh Đỗ Văn T (sinh năm 1993, chủ tiệm cầm đồ Bảo T) rút 206.000.000 đồng, trả phí hết 250.000 đồng, còn lại 205.750.000 đồng rồi đưa lại cho Nguyễn Đình V, V cho Tr 2.300.000 đồng. Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Đình V đã tắt điện thoại, chặn mọi liên lạc với anh Mai Văn D. Biết bị lừa, anh Mai Văn D đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil. Ngày 08/01/2023, Trương Đình Tr đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông để đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS(ĐM), ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố bị cáo Trương Đình Tr và Nguyễn Đình V về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Đình Tr và bị cáo Nguyễn Đình V đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo bị cáo Trương Đình Tr và Nguyễn Đình V về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/9/2023.

Áp điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 54 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đình Tr 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/9/2023. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 206.000.000 đồng (trong đó Nguyễn Đình V bồi thường 203.700.000 đồng; Trương Đình Tr bồi thường 2.300.000 đồng), bị hại không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường.

- Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen và 03 điện thoại di động (01 điện thoại V sử dụng để quản lý tài khoản Internet banking của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q; 01 điện thoại V đưa cho Ph để liên lạc với anh D; 01 điện thoại V đưa cho Tr sử dụng để liên lạc với V bằng tài khoản messenger “Dinh V” có sẵn trong máy) mà Nguyễn Đình V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, sau khi chiếm đoạt thành công số tiền trên, V đã bán lại cho một cửa hàng điện thoại (chưa xác định được địa chỉ) trên địa bàn Tp. Hồ Chí

Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

+ Đối với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các giấy tờ khác có liên quan cũng như con dấu của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q và chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Minh Q, Nguyễn Đình V đã làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Đ hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình V và bị cáo Trương Đình Tr đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phù hợp với vật chứng thu giữ được, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 17/10/2022, Nguyễn Đình V đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách lập Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q giả bán các loại sắt, thép, khi khách hàng có nhu cầu mua hàng, Nguyễn Đình V yêu cầu khách hàng đặt cọc hoặc thanh toán tiền trước khi giao hàng rồi chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. Với thủ đoạn gian dối như trên, Nguyễn Đình V đã lừa bán sắt thép cho anh Mai Văn D với số tiền 413.118.600 đồng và yêu cầu anh D chuyển đặt cọc trước 206.000.000 đồng, sau khi anh D chuyển 206.000.000 đồng, V đã nhờ Trương Đình Tr đi rút T bộ số tiền 206.000.000 đồng rồi chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr phạm tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng”.

[3]. Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là tội phạm rất nghiêm Tr, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức pháp luật để biết được quyền tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Để thực hiện mục đích của mình, các bị cáo đã dùng thủ đoạn lập công ty giả bán các loại sắt, thép, khi khách hàng có nhu cầu mua hàng, Nguyễn Đình V yêu cầu khách hàng đặt cọc hoặc thanh toán tiền trước khi giao hàng, rồi nhờ Trương Đình Tr rút tiền đã chiếm đoạt để tiêu xài cá nhân. Do đó, căn cứ phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trương Đình Tr sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra để đầu thú. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[6]. Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo V đóng vai trò là người chủ mưu đồng thời là người thực hành, sau khi bị cáo V đã lừa được anh D chuyển tiền thì bị cáo V đã nói bị cáo Tr đi rút tiền và đã chia cho bị cáo Tr 2.300.000 đồng. Do đó, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thì bị cáo V phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Tr. Tuy nhiên, các bị cáo

không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo V và Tr dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để vừa giáo dục răn đe các bị cáo, vừa cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr đều có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương và gia đình nơi các bị cáo cư trú trực tiếp giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện cho các bị cáo trở thành công dân tốt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Nhà nước ta.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị can đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 206.000.000 đồng (trong đó Nguyễn Đình V bồi thường 203.700.000 đồng; Trương Đình Tr bồi thường 2.300.000 đồng), bị hại không yêu cầu các bị can phải tiếp tục bồi thường.

[8]. Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen và 03 điện thoại di động (01 điện thoại V sử dụng để quản lý tài khoản Internet banking của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q; 01 điện thoại V đưa cho Ph để liên lạc với anh D; 01 điện thoại V đưa cho Tr sử dụng để liên lạc với V bằng tài khoản messenger “Dinh V” có sẵn trong máy) mà Nguyễn Đình V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, sau khi chiếm đoạt thành công số tiền trên, V đã bán lại cho một cửa hàng điện thoại (chưa xác định được địa chỉ) trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Đối với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các giấy tờ khác có liên quan cũng như con dấu của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q và chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Minh Q, Nguyễn Đình V đã làm mất, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[8]. Về một số vấn đề khác: Đối với Phạm Đình Ph, do không biết Nguyễn Đình V lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Mai Văn D nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q, qua xác minh tại phường 12, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh được biết tại địa chỉ số 66, đường Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh không có trụ sở hay nhà xưởng nào là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép

Minh Thịnh Q. Quá trình điều tra xác định Đoàn Minh Q có hộ khẩu thường trú tại 538 Hùng Q, phường An Bình, Thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, tuy nhiên hiện nay Đoàn Minh Q đã đi khỏi địa phương, đi đâu, làm gì không thông báo cho chính quyền địa phương biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng đã giúp Nguyễn Đình V đăng ký thành lập Công ty, tên miền trang web, chạy quảng cáo cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với đường link website của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Sắt thép Minh Thịnh Q là “khothepsi.com” hiện tại đã bị chặn, nên không còn truy cập vào được.

Đối với 14 giao dịch nhận tiền chuyển đến từ 11 số tài khoản khác nhau thuộc các ngân hàng khác nhau với tổng số tiền 488.227.200 đồng và 12 giao dịch chuyển tiền đi đến 08 số tài khoản khác nhau thuộc các ngân hàng khác nhau với tổng số tiền 489.800.000 đồng từ ngày 20/5/2022 đến ngày 08/7/2022, Cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu tra cứu đến các ngân hàng trên để thu thập thông tin chủ các số tài khoản trên để xác minh, tuy nhiên đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1.1. Áp điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/9/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Đình V cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

1.2. Áp điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 54 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình

sự, xử phạt bị cáo Trương Đình Tr 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/9/2023.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

Giao bị cáo Trương Đình Tr cho Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự, chấp nhận quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 206.000.000 đồng (trong đó Nguyễn Đình V bồi thường 203.700.000 đồng và Trương Đình Tr bồi thường 2.300.000 đồng) và anh Mai Văn D không yêu cầu gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Đình V và Trương Đình Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo T bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo T bộ bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh